TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

Bản án số 17/2022/DS-ST
Ngày 29.4.2022
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Bình

2. Bà Huỳnh Thị Lệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Phương Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu tham gia phiên tòa: Ông Võ Quang Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 177/2021/TLST-DS ngày 19 tháng 11 năm 2021 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2022/QĐST-DS ngày 12 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh L - sinh năm 1968; Nơi cư trú: Tổ 26, phường H, quận Lthành phố Đà Nẵng, (*Có mặt*).

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Trần Thị Khánh N - sinh năm 1962; Nơi cư trú: 288A Thái Thị Bôi, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, (*Theo Giấy uỷ quyền ngày 27 tháng 12 năm 2021*), (*Có mặt*).

2. Bị đơn: Bà Trần Thị Tuyết T - sinh năm 1992; Nơi cư trú: Tổ 4 (*Tổ 9 cũ*), phường H, quận L, TP. Đà Nẵng, (*Vắng mặt, không có lý do*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo Đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 15 tháng 11 năm 2021, tại Bản tự khai ngày 25 tháng 11 năm 2021, nguyên đơn - ông Nguyễn Thanh L trình bày:*

Ngày 01 tháng 9 năm 2020, bà Trần Thị Tuyết T có mượn của ông số tiền 500.000.000đ *(Năm trăm triệu đồng)*. Bà T có viết Giấy mượn tiền và hẹn đến ngày 07 tháng 9 năm 2020 trả đủ số tiền trên. Tuy nhiên, khi đến hạn, bà T đã vẫn không trả nợ như cam kết. Ông đã nhiều lần yêu cầu và gửi Thông báo đòi nợ, nhưng bà T vẫn không trả.

Do bà T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ông yêu cầu Toà án giải quyết buộc bà T trả số tiền nợ 500.000.000đ *(Năm trăm triệu đồng)*. Ông không yêu cầu tính lãi.

Tại phiên tòa, bà Trần Thị Khánh N - người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn, giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

* Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn - bà Trần Thị Tuyết T không có ý kiến trình bày gửi đến Tòa án, không tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

Xác minh tại Công an phường Hoà Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng, thể hiện: Bà Trần Thị Tuyết T có đăng kí nhân khẩu tại K631 Nguyễn Lương Bằng, tổ 4, phường Hoà Hiệp Nam, nhưng hiện nay không còn cư trú tại địa phương. Toà án thực hiện niêm yết các văn bản tố tụng cho bà T tại nơi đăng kí nhân khẩu thường trú. Tại phiên tòa, bà T vắng mặt lần hai, không có lý do.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu phát biểu: Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong thời gian chuẩn bị xét xử vụ án. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy của Bộ luật Tố tụng dân sự về xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các điều 70, 71, 75 và 234 Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn chưa thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các điều 70, 72 và 234 Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điều 463, 466 và 470 Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà T phải trả cho ông L số tiền 500.000.000 đồng *(Năm trăm triệu đồng).*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu đã triệu tập hợp lệ bị đơn là bà Trần Thị Tuyết T, nhưng tại phiên tòa bà T vắng mặt lần hai, không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà T.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh L về việc yêu cầu bà Trần Thị Tuyết T thanh toán số tiền mượn 500.000.000 đồng (*Năm trăm triệu đồng*), Hội đồng xét xử thấy:

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn - bà Trần Thị Tuyết T không có ý kiến gửi đến Toà án phản đối yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh L. Căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự, ông L không phải chứng minh.

Căn cứ vào Giấy mượn tiền ngày 01 tháng 9 năm 2020, Hội đồng xét xử xác định: Bà Trần Thị Tuyết T có mượn của ông Nguyễn Thanh L số tiền 500.000.000 đồng (*Năm trăm triệu đồng*) và cam kết trả hết số tiền nợ vào ngày 07 tháng 9 năm 2021. Đến nay, đã quá hạn thanh toán nhưng bà T không trả được nợ.

Do bà T đã vi phạm nghĩa vụ của bên mượn tiền về thời hạn thanh toán nợ được quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông L, xử buộc bà T phải thanh toán cho ông L số tiền nợ 500.000.000 đồng (*Năm trăm triệu đồng*), như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn - bà Trần Thị Tuyết T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 24.000.000 đồng (*Hai mươi bốn triệu đồng*) theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 463, 466 và 470 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; khoản 2 Điều 227; các điều 235, 244 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh L đối với bà Trần Thị Tuyết T về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Xử: Buộc bà Trần Thị Tuyết T phải thanh toán cho ông Nguyễn Thanh L số tiền 500.000.000 đồng (*Năm trăm triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm là 24.000.000 đồng (*Hai mươi bốn triệu đồng*) bà Trần Thị Tuyết T phải chịu.

Hoàn trả cho ông Lê Thanh L số tiền tạm ứng án phí 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng*) đã nộp tại biên lai thu số 0000106 ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND Q.Liên Chiểu;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Thủy